

Số: 11/2017/CBTT

V/v: Công bố thông tin báo cáo
thường niên năm 2016

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Kế toán Trưởng Công ty
Điện thoại : cá nhân :0903 618 059, Công ty : 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2016.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/03/2017 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)



LÊ MINH TRÍ



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
4. Định hướng phát triển	8
5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty.....	9
II. Tình hình hoạt động trong năm	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2. Tổ chức và nhân sự	11
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	13
4. Tình hình tài chính.....	14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	15
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	16
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	16
2. Tình hình tài chính.....	16
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	16
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai, giai đoạn 2016-2020	17
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	18
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	19
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	19
V. Quản trị công ty	20
1. Hội đồng quản trị	20
2. Ban Kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	24
VI. Báo cáo tài chính	25
1. Ý kiến kiểm toán.....	25
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	25



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần KASATI
- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần KASATI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302826473 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 02/12/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 vào ngày 01/06/2016.
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 29.960.100.000 đồng.
- Địa chỉ: : 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP HCM
- Số điện thoại: 08-38655343
- Số fax: 08-38655487
- Website: <http://www.kasati.com.vn>
- Mã chứng khoán: KST

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần KASATI được đổi tên từ Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học – Điện tử (KASATI) tiền thân là Xí nghiệp Sửa chữa Thiết bị Thông tin II thành lập vào năm 1976;
- Ngày 08/10/1985 đổi tên thành Xí nghiệp Khoa học Sản xuất Thiết bị Thông tin 2;
- Chính thức chuyển thể sang hình thức Công ty Cổ phần vào ngày 02/12/2002 (Giấy phép thành lập Công ty số: 470/QĐ-TCBĐ ngày 07/06/2002 của Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Bưu Điện về việc chuyển Xí nghiệp Khoa học Sản xuất Thiết bị Thông tin II thành Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học – Điện tử), Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0302826473 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 02/12/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 vào ngày 01/06/2016).
- Ngày 16/03/2005 thành lập Chi nhánh KASATI Hà Nội theo quyết định số 09/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302826473-001 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 22/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 19/01/2015.
- Ngày 22/12/2009 thành lập Chi nhánh Đà Nẵng theo quyết định số 04/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302826473-002 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 08/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 03 tháng 05 năm 2013.



- Ngày 29/12/2010 cổ phiếu Công ty Cổ phần KASATI (KASATI) chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán HNX theo giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 701/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 30 tháng 09 năm 2010, với mã chứng khoán là KST.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

❖ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất và lắp ráp các thiết bị viễn thông, điện tử, tin học và kinh doanh phần mềm tin học.
- Xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành các thiết bị viễn thông, tin học và điện tử.
- Chuyển giao công nghệ ngành viễn thông, tin học và điện tử.
- Kinh doanh vật tư, thiết bị và sản phẩm ngành viễn thông, tin học và điện tử.
- Dịch vụ viễn thông, tin học công cộng trong nước và quốc tế.
- Xây dựng các công trình viễn thông, tin học và điện tử.
- Kinh doanh bất động sản.
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
- Lắp đặt, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện lạnh, điện công nghiệp và dân dụng, hệ thống viễn thông, mạng máy tính (trừ tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
- Sửa chữa nhà. Trang trí nội thất, ngoại thất. Cho thuê nhà ở, văn phòng.
- Mua bán vật tư thiết bị điện, máy phát điện, hàng điện lạnh, vật liệu xây dựng.
- Mua bán, bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô, xe có động cơ, xe gắn máy, máy móc phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của xe ô tô, xe gắn máy, máy móc ngành xây dựng.
- Cho thuê thiết bị mạng - viễn thông - tin học - điện - điện tử và điện lạnh.
- Mua bán vật liệu xây dựng.
- Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình, giám sát thi công và khảo sát xây dựng).
- Tư vấn lập dự án đầu tư, Tư vấn đấu thầu. Lập tổng dự toán, dự toán công trình. Quản lý dự án. Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (đánh giá sự cố, lập phương án xử lý).
- Dịch vụ tư vấn, cung cấp các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các ngành công nghiệp và dân dụng.



- Sản xuất, gia công và lắp đặt các sản phẩm cơ khí, trụ tháp ăng ten (không hoạt động tại trụ sở).
- Môi giới thương mại.
- Cho thuê kho bãi.
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng
- Cung cấp dịch vụ Internet (ISP), Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet trong viễn thông (OSP)
- Hoạt động thiết kế chuyên dùng: Thiết kế hệ thống thông tin liên lạc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp.
- Hoạt động chuyên môn khoa học, công nghệ: Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin liên lạc.
- Quảng cáo.
- Hoạt động thương mại điện tử.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.
- Dịch vụ đóng gói.
- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: giao nhận hàng hóa, đại lý làm thủ tục hải quan.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

❖ Địa bàn kinh doanh: Trên toàn lãnh thổ Việt Nam

Địa chỉ hoạt động của Công ty và các chi nhánh, văn phòng đại diện:

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: +84 – 8 – 3865 5343 / 3865 5344
- Fax: +84 – 8 – 3865 2487
- Website: www.kasati.com.vn
- E-mail: kasati@kasati.com.vn

Chi nhánh Hà Nội:

- Địa chỉ: số 6, hẻm 495/1/30 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Nam, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: +84 – 4 – 3565 8696 / 3565 8699
- Fax: +84 – 4 – 3565 8697



- E-mail: kasatihanoi@hn.vnn.vn

Chi nhánh Đà Nẵng:

- Địa chỉ: 38 Tạ Mỹ Duật, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: +84 – 511 – 3708345
- Fax: +84 – 511 – 3628168
- E-mail: hoabh.danang@kasati.com.vn

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ **Mô hình quản trị**

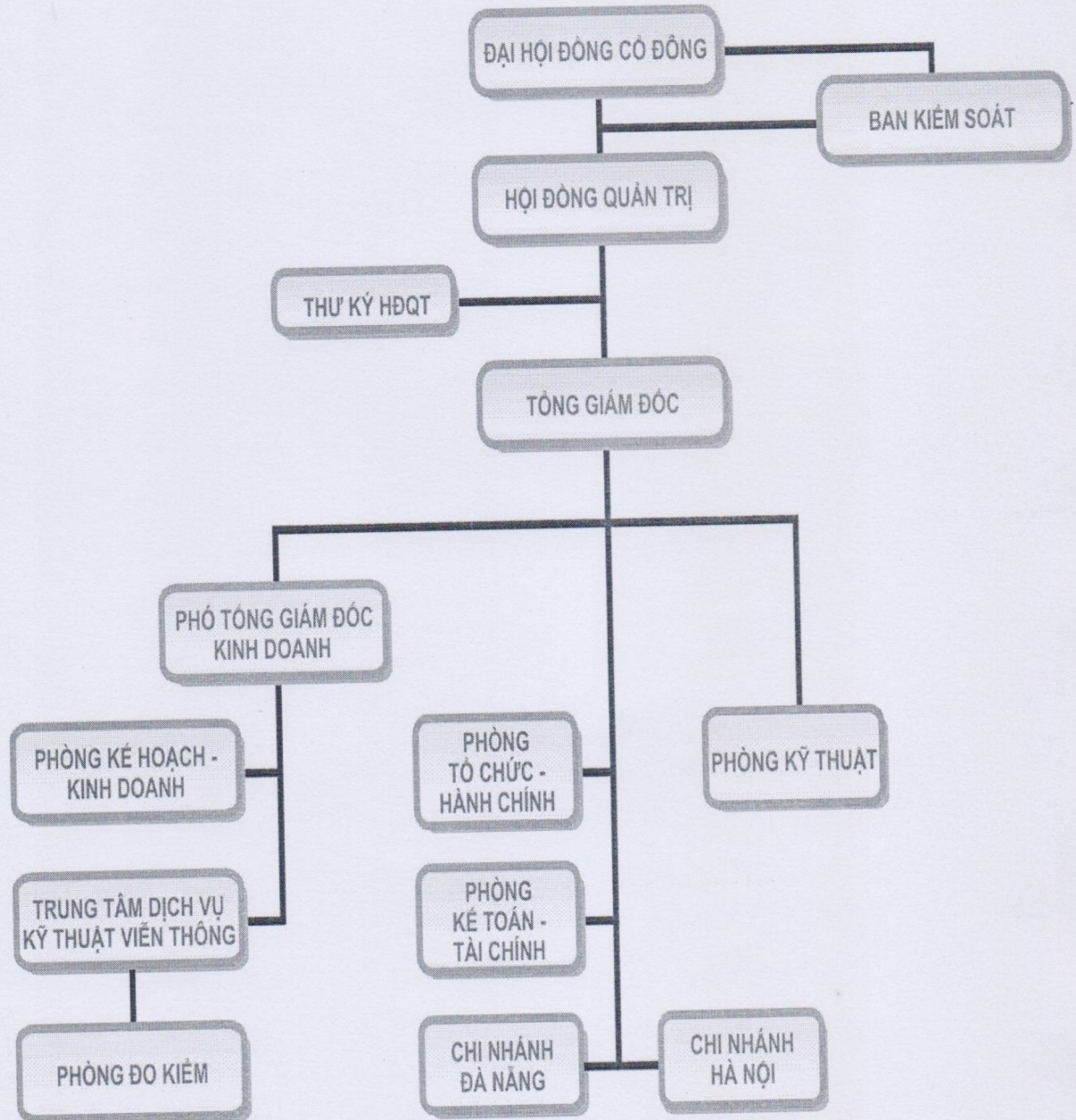
- Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.
- Hội đồng Quản trị: là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản trị Công ty giữa hai kỳ Đại hội. Các thành viên Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng Quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm.
- Ban Kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên và có nhiệm kỳ là 05 năm. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc của công ty gồm có Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật, Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh). Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền.
- Các phòng ban: là những bộ phận trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc. Trong năm, Công ty có các phòng ban sau: Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng kế toán thống kê



tài chính, Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông, Phòng Kỹ thuật, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng.

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý

➤ Sơ đồ tổ chức





➤ Ban quản trị và Ban điều hành

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHỨC VỤ
Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch
Ông Lê Minh Trí	Phó Chủ tịch
Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch
Ông Lê Phước Hiền	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	CHỨC VỤ
Ông Lê Minh Trí	Tổng Giám đốc
Ông Phan Văn Nghĩa	Phó TGD Kỹ thuật
Ông Lê Phước Hiền	Phó TGD Kinh doanh
BAN KIỂM SOÁT	CHỨC VỤ
Bà Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng ban
Bà Phạm Thị Thanh Thảo	Ủy viên
Ông Đinh Hàn Giang	Ủy viên

❖ Các công ty liên kết

➤ Công ty CP KASACO

- Địa chỉ: 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. HCM
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305339252 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08/10/2014
- Vốn điều lệ đăng ký của KASACO là 10 tỷ đồng, trong đó vốn thực góp đến 31/12/2016 là 10 tỷ đồng.
- Tại thời điểm 31/12/2016, Công ty Cổ phần KASATI góp 49% tổng vốn thực góp (tương đương với 4.900.000.000 đồng)
- Lĩnh vực hoạt động: KASACO hiện đang kinh doanh hai loại hình dịch vụ cơ bản sau:
 - Inbound: Tiếp nhận và giải đáp các yêu cầu của khách hàng qua điện thoại về sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp thuê.
 - Outbound: Tiếp thị qua điện thoại (telemarketing), nghiên cứu thị trường, gọi điện thoại chăm sóc khách hàng.
- Ngoài các dịch vụ truyền thống Công ty còn triển khai thêm các sản phẩm - dịch vụ:
 - Dịch vụ tư vấn: Đây là dịch vụ mang tính lâu dài, bao gồm các lĩnh vực: Sức khỏe, giáo dục, tài chính, viễn thông, công nghệ thông tin, du lịch.



- Dịch vụ tiếp thị chăm sóc khách hàng qua điện thoại.
 - + Nghiên cứu thị trường để đưa ra các sản phẩm và dịch vụ mới.
 - + Triển khai các dịch vụ về môi giới cũng như phân tích số liệu.

4. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Với tầm nhìn “Trở thành một trong các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hàng đầu tại Việt Nam”, Công ty CP KASATI xác định mục tiêu tổng quát giai đoạn 2016-2020 của Công ty “Xây dựng cơ cấu tổ chức vững mạnh, tinh gọn bộ máy, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, tiến tới phát triển bền vững”, cụ thể như sau:

- Tiếp tục xây dựng và củng cố thương hiệu KASATI là một trong những đơn vị mạnh, có uy tín của Ngành Viễn thông Việt Nam.
- Xây dựng KASATI là một trong những đơn vị hàng đầu trong công tác phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ và giải pháp hội tụ giữa 3 lĩnh vực viễn thông, tin học và điện tử;
- Ổn định và phát triển bền vững trên cơ sở tái cấu trúc lại cơ cấu tổ chức, thu gọn bộ máy quản lý, định hình văn hóa doanh nghiệp và đầu tư phát triển đội ngũ kỹ thuật viên chuyên ngành.
- Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, hướng đến phục vụ cộng đồng xã hội, kết hợp chú trọng hoạt động nghiên cứu sản xuất; đẩy mạnh hoạt động thương mại để hỗ trợ cho mảng dịch vụ.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ viễn thông có hàm lượng chất xám cao, nhằm mở rộng thị trường trong nước và nước ngoài, tăng thị phần nhóm khách hàng ngoài VNPT và các tập đoàn viễn thông lớn.
- Tập trung ngành nghề năng lực lõi theo hướng chuyên sâu và kỹ thuật cao để tạo ra đội ngũ kỹ sư chất lượng cao tiến đến thành lập Trung tâm tích hợp hệ thống làm tiền đề hợp tác với các đối tác về các sản phẩm, dịch vụ kết hợp cả hai lĩnh vực viễn thông và CNTT.
- Đầu tư nguồn lực phát triển các dịch vụ, sản phẩm mới có hàm lượng chất xám và công nghệ cao tạo sự khác biệt về sản phẩm và dịch vụ với đối thủ cạnh tranh: đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, các dịch vụ nội dung số, tư vấn thiết kế hạ tầng mạng viễn thông
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước cùng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật cao cho thị trường viễn thông, tin học, điện tử.



- Xây dựng công tác đào tạo hiệu quả đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao thông qua các hình thức liên kết, hợp tác với các nhà cung cấp, công ty lớn trên thế giới đào tạo chuyên gia và chuyên viên lĩnh vực CNTT & truyền thông. KASATI tạo cơ sở hạ tầng đáp ứng tiêu chuẩn, các tổ chức quốc tế, các nhà cung cấp sản phẩm, thiết bị công nghệ cung cấp chuyên gia hướng dẫn và tài liệu giảng dạy.

- Tiếp tục xây dựng, định hình thương hiệu công ty và môi trường văn hóa KASATI.

❖ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

KASATI chọn nền tảng phát triển là hướng đến cung cấp các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật có hàm lượng chất xám và công nghệ cao, các sản phẩm, dịch vụ phục vụ cộng đồng xã hội nhằm đem đến sự an toàn, hạnh phúc và thành đạt cho khách hàng và xã hội.

5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty

- Đối thủ cạnh tranh trên thị trường viễn thông hiện nay rất đa dạng, trong đó các đơn vị đã cổ phần hóa trong Tập đoàn VNPT được đánh giá mạnh thì phần lớn đều giống KASATI về chức năng nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh. Do đó việc cạnh tranh trong chính nội bộ ngành cũng rất lớn, khiến nguy cơ giá dịch vụ ngày càng thấp xuống.
- Xu hướng chuyển đổi từ dịch vụ điện thoại cố định sang điện thoại di động quá nhanh do đó công nghệ / thiết thông tin di động được nâng cấp rất nhanh ảnh hưởng đến thời gian hoàn vốn đầu tư đối với thiết bị máy đo.
- Các sản phẩm nhà trạm phục vụ hạ tầng mạng cũng phải đáp ứng theo công nghệ mới, nhỏ gọn nhẹ, thân thiện môi trường có thể ảnh hưởng đến mảng thương mại truyền thống của công ty.
- Lượng hàng tồn kho trước cổ phần hóa không còn phù hợp với công nghệ hiện tại, không còn nhiều giá trị sử dụng, tạo gánh nặng cho công ty trong nhiều năm hoạt động. Hiện nay công ty đã trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho gần hết nhưng lại khó thanh lý tài sản vì giá trị thị trường quá thấp so với giá trị sổ sách, chiếm kho bãi rất lớn.
- Nguy cơ chảy máu chất xám từ đối thủ cạnh tranh và từ chính đối tác.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty (theo báo cáo tài chính đã qua kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2016) chi tiết như sau:



Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2015	KH 2016	TH 2016	TH2016/KH 2016	TH2016/TH2015
1	Doanh thu	Triệu VND	122,411	137,964	241,632	175.14%	197.39%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	5,363	5,500	7,898	143.60%	147.27%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	4,249	4,326	6,149	142.15%	144.72%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29,960	29,960	29,960	100.00%	100.00%
5	LNTT/Doanh thu	%	4.38%	3.99%	3.27%	81.95%	74.66%
6	LNST/Vốn góp	%	14.18%	14.44%	20.52%	142.15%	144.72%
7	Cổ tức	%	10.00%	12.00%	14.00%	116.67%	140.00%
8	Quỹ lương	Triệu VND	13,606	15,000	15,781	105.21%	115.99%
9	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	178	500	87	17.40%	48.88%

➤ *Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016*

- Năm 2016, xét trên toàn thể các mục tiêu đề ra thì Công ty CP KASATI đã vượt hầu hết tất cả các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) chủ lực trong năm 2016 vẫn là thế mạnh của KASATI trong suốt thời gian qua bao gồm: Lắp đặt, bảo dưỡng, tối ưu, cung cấp thiết bị ngành viễn thông. Các khách hàng chính của Công ty trong năm chủ yếu là các nhà mạng như: Mobifone, VNPT Net, Vietnam Mobile các nhà cung cấp lớn như: NEC, Ericsson, NSN, ZTE, Huawei. Viễn thông tỉnh thành chiếm tỷ trọng rất nhỏ.
- Xét về chỉ tiêu doanh thu năm 2016, doanh thu toàn công ty đạt 241,632 triệu tăng 75,14% so với kế hoạch và tăng 97,39% so với năm 2015. Doanh thu tăng chủ yếu đến từ việc tăng doanh thu hoạt động thương mại cho các khách hàng lớn là: Mobifone và NEC Việt Nam. Doanh thu hoạt động thương mại tăng so với 2015 hơn 104 tỷ đồng (đạt 307,71% so với 2015). Doanh thu hoạt động lắp đặt, bảo dưỡng cũng tăng 35,57% so với 2015 (tăng 17 tỷ đồng)



- Đặt biệt trong năm qua, Công ty đã thực hiện cung cấp dịch vụ lắp đặt 4G thử nghiệm cho 1 số nhà mạng. Và đã được một số Vendor và nhà mạng đánh giá cao. Qua đó, nhân viên cũng đã được đào tạo cũng như có kinh nghiệm trong việc triển khai dịch vụ 4G, là tiền đề cho việc triển khai dịch vụ 4G trong thời gian tới.
- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 7.898 tr (sau thuế đạt 6.149 tr) tăng 43,6% so với kế hoạch và 47,27% so với năm 2015. Như vậy về lợi nhuận đạt vượt mức cao so với kế hoạch đề ra.
- Xét về hoạt động kinh doanh tại các Chi nhánh, năm 2016 Chi nhánh tại Hà Nội có hoạt động kinh doanh khả quan hơn hẳn: doanh thu đạt 24,8 tỷ và lợi nhuận đạt 352 tr, trong khi năm 2015: doanh thu chỉ đạt 11,2 tỷ dẫn đến bị lỗ 1,5 tỷ. Đây là năm đầu tiên CNHN có lợi nhuận sau nhiều năm thua lỗ. Đối với Chi nhánh Đà Nẵng vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và đạt kế hoạch đặt ra, doanh thu đạt 12 tỷ; lợi nhuận đạt 762 tr (kế hoạch 750tr).

1. Tổ chức và nhân sự

❖ **Danh sách Ban điều hành:**

➤ Thành viên và cơ cấu ban điều hành tính đến thời điểm báo cáo:

Vào đầu năm Ban Tổng giám đốc có 03 thành viên như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
I.	Ban Tổng Giám đốc			
1	Ông Lê Minh Trí	Tổng Giám Đốc (TGD)	12.435	0.42%
2	Ông Phan Văn Nghĩa	Phó TGD	18.000	0.60%
3	Ông Lê Phước Hiền	Phó TGD	4.015	0.13%
II.	Kế toán Trưởng			
5	Nguyễn Long	KTT	0	0.00%

Ghi chú: Số liệu cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 11/08/2016

Ngày 31/08/2016, Ông Phan Văn Nghĩa nghỉ hưu theo quy định. Vì vậy, tới thời điểm hiện nay Ban Tổng giám đốc chỉ còn 02 thành viên gồm 01 TGD và 01 Phó TGD.

❖ **Lý lịch Ban điều hành**

❖ **Hội đồng Quản trị**

1. Ông Tô Hoài Văn - Chủ tịch HĐQT

Thạc sỹ kinh tế, Kỹ sư máy tính. Hiện nay là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD Công ty CP Viễn Thông Tin Học Bưu Điện.



2. Ông Lê Minh Trí – Phó Chủ tịch HĐQT

Kỹ sư Vô tuyến điện và thông tin/ Cử nhân Quản trị kinh doanh, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 1986. Hiện nay là P. Chủ tịch HĐQT, kiêm TGD Công ty.

3. Ông Đỗ Quang Khánh - Phó Chủ tịch HĐQT

Cử nhân Kinh tế/ngành bảo hiểm, hiện nay là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty. (Ngoài ra, hiện nay còn là Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện – PTI)

4. Ông Lê Phước Hiền - Ủy viên HĐQT

Thạc sỹ Quản trị chiến lược /Kỹ sư Kỹ thuật Viễn thông, Vô tuyến điện và Thông tin liên lạc, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 2001. Hiện nay là Ủy viên HĐQT Công ty, kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kế hoạch – Kinh doanh.

5. Bà Nguyễn Thị Hồng Mai - Ủy viên HĐQT

Cử nhân Kinh tế/ngành Kế toán/Cử nhân Anh văn, hiện nay là Ủy viên HĐQT Công ty. (Ngoài ra, hiện nay còn là Giám đốc Ban Đầu tư Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện - PTI)

❖ **Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

1. Tổng Giám đốc – Ông Lê Minh Trí (*xem phần HĐQT*)
2. Phó Tổng Giám đốc – Ông Lê Phước Hiền (*xem phần HĐQT*)
3. Phó Tổng Giám đốc – Ông Phan Văn Nghĩa (Đã nghỉ hưu)

Tốt nghiệp Thạc sỹ Kỹ thuật chuyên ngành Điện tử - Viễn thông trường ĐH Bách Khoa Hà Nội, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 1986. Hiện nay là Phó TGD phụ trách Kỹ thuật.

4. Kế toán trưởng – Ông Nguyễn Long

Sinh năm 1972, thạc sỹ Kinh tế, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 2010, hiện nay là Kế toán trưởng Công ty kiêm người công bố thông tin.

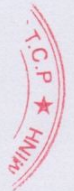
❖ Những thay đổi trong ban điều hành

- Trong năm tài chính 2016, công ty có sự thay đổi về ban điều hành như sau:

Ngày 25/04/2016, Đại hội đồng cổ đông bầu HĐQT mới, trong đó có Chủ tịch HĐQT mới là Ông Tô Hoài Văn.

Ngày 31/08/2016 Ông Phan Văn Nghĩa – Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo quy định

- ❖ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.





- Năm 2016, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản bộ máy tổ chức, và thay đổi nhân sự, tập trung xu hướng lao động tinh, trình độ cao để thực hiện các dịch vụ highend. Tuy nhiên, vào cuối năm 2016 và đầu năm 2017, công ty buộc phải tuyển thêm nhiều nhân sự để đáp ứng khối lượng công việc tăng thêm rất nhiều. Toàn bộ nhân sự tăng thêm tập trung là lao động trực tiếp.
- Trong năm 2016, số lượng lao động trung bình 105 người so với năm 2015 trung bình: 112 người (giảm 7 người). Nhờ đó, công ty có nguồn lao động hiệu quả, năng suất và thu nhập người lao động cũng tăng lên đáng kể. Lợi nhuận trước thuế tính trên đầu người 2016: 75,22 triệu/người, so với năm 2015: 46,45 tr/người (tăng 61,94%). Thu nhập trung bình người lao động năm 2016: 10 triệu/người/tháng, so với năm 2015: 8,3tr/người/tháng (tăng 20,48%). Tổng quỹ lương thực hiện 2016: 15.781 triệu đồng (đạt 115,21% so với kế hoạch và tăng gần 16% so với năm 2015), trong khi lợi nhuận tăng 43,6% so với kế hoạch và 47,27% so với 2015. Như vậy, tốc độ tăng tiền lương rất thấp so với tốc độ tăng lợi nhuận trước thuế
- Trong năm, các chính sách đối với người lao động của Công ty không có thay đổi nhiều.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

- Năm 2016, tổng giá trị đầu tư công ty được ĐHCĐ phê duyệt ban đầu là 500 triệu đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD). Kết quả, trong năm Công ty đã đầu tư 87 triệu đồng để nâng cấp hệ thống PCCC của Công ty.
- Như vậy, tổng giá trị đầu tư tài sản cố định thực hiện phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh năm 2016 toàn Công ty chỉ có 87 triệu đồng, đạt 17,4% so với tổng giá trị đầu tư được duyệt trong năm.

b) Các công ty liên kết

➤ Công ty CP KASACO

- Tính đến 31/12/2016, vốn thực góp của KASATI tại Công ty CP KASACO là 4,9 tỷ đồng, chiếm 49% trên tổng vốn góp, tương ứng quyền biểu quyết là 49%.
- Xét hoạt động SXKD, trong năm đã có sự tăng trưởng khá tốt về doanh thu đạt 69.209 triệu, tăng 15% so với kế hoạch đặt ra và tăng 14% so với năm 2015. Trong năm, Công ty Kasaco ngoài việc tiếp tục duy trì các dịch vụ truyền thông về chăm sóc khách hàng và cung ứng nhân sự cũng đã mở rộng thị trường xuống các Viễn thông tỉnh. Tuy nhiên, về mặt lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 2.281 triệu, đạt 53% so với kế hoạch và bằng 61% so với năm 2015. Lý do, trong năm tập đoàn VNPT tái cấu trúc



nên thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ từ Vinaphone sang VNPT- Net nên đơn giá giảm hơn 3% và chi phí tăng hơn 5% so với năm 2015. Hơn nữa, Chi nhánh KASACO tại Hà Nội thay đổi văn phòng làm việc cũng làm phát sinh thêm chi phí.

3. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính theo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2016:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	155.722	120,648	29.07%
Doanh thu thuần	241.632	122,411	97.39%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.031	5,771	39.16%
Lợi nhuận khác	-133	-409	32.52%
Lợi nhuận trước thuế	7.898	5,362	47.30%
Lợi nhuận sau thuế	6.149	4,249	47.07%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	4.194.414	3,595,212	16.67%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
<i>1. Cơ cấu tài sản:</i>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	4,7%	6,51%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	95,30%	93,49%
<i>2. Cơ cấu vốn:</i>			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	62,74%	53,74%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	37,26%	46,26%
<i>3. Khả năng thanh toán:</i>			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,17	1,54
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,51	1,73
<i>4. Tỷ suất sinh lời:</i>			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	3,27%	4,38%
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	26,36%	17,89%
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	2,54%	3,47%
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	20,52%	14,18%



- Thực hiện đến 31/12/2016, tổng tài sản của Công ty đạt 155,72 tỷ đồng, tăng 29,07% so 2015; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty là 58,02 tỷ đồng, tăng 3,97% so với 2015, trong đó vốn điều lệ là 29,96 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2016 của công ty là 20,52%, tăng 44,72% so năm 2015.
- Trong năm có khoản công nợ khó đòi trên 2 năm với số tiền 52tr, Công ty đã có dự phòng đủ 52 tr.
- Tổng giá trị hàng tồn kho lỗi thời khoản 7,6 tỷ, tính đến 31/12/2016 Công ty đã dự phòng được 7,24 tỷ (tỷ lệ 95,26%).
- Như vậy đến 31/12/2016, tình hình tài chính công ty rất lành mạnh, không còn khoản rủi ro tiềm tàng về tài chính (không còn nợ khó đòi và đã dự phòng hàng tồn kho đầy đủ).

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.996.010
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.996.010
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật: 0
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài, bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: không có.

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 11/08/2016):

STT	Danh mục	Số lượng Cổ phiếu (cp)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
	Tổng số vốn thực góp	2,996,010	29,960,100,000	100,00%
1	<i>Phân theo cổ đông tổ chức/cá nhân</i>			
1.1	Cổ đông tổ chức	1.760.955	17.609.550.000	58,78%
1.2	Cổ đông cá nhân	1.235.055	12.350.550.000	41,22%
2	<i>Phân theo cổ đông trong và ngoài nước</i>			
2.1	Cổ đông trong nước	2.902.610	29.026.100.000	96,69%
2.2	Cổ đông nước ngoài	93.400	934.000.000	3,12%
3	<i>Phân theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác</i>			
3.1	Cổ đông nhà nước	1.015.000	10.150.000.000	33,88%
3.1	Các cổ đông khác	1.981.010	19.810.100.000	66,12%



➤ *Danh sách cổ đông lớn (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 11/08/2016):*

STT	Tên cổ đông	Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam	1.015.000	33,88%
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	638.090	21,30%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.
- e) Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

a. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*
(Phần II.1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*).

b. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

- Tổng tài sản năm 2016 là: 155.722.103.200 đồng, tăng 35.073.464.913 đồng, tương ứng với tỷ lệ 29.07% so với năm 2015 chủ yếu là do các khoản mục tiền và hàng tồn kho. Tổng tài sản ngắn hạn năm 2016 tăng 31.21% so với năm 2015.
- Hàng tồn kho ngắn hạn tăng lên đáng kể so với năm 2015, trong đó chủ yếu là sản phẩm dở dang ngắn hạn tăng 21.868.439.295 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 90,92%. Nguyên nhân là do các công trình của Công ty chưa quyết toán vào cuối năm 2016.
- Về tài sản cố định giảm 23.46% là do tăng khấu hao trong năm. Công ty không mua sắm thêm nhiều, chỉ tăng thêm 87 triệu đồng mua máy móc thiết bị.

b) *Tình hình nợ phải trả*

- Nợ phải trả năm 2016 tăng: 32.859.130.227 đồng, tỷ lệ tăng 50.68% so với năm 2015, chủ yếu là tăng khoản phải trả người bán ngắn hạn, tăng 10.616.389.026 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 21.28%. Do cuối năm công ty quyết toán công trình với khách hàng và tương ứng làm tăng khoản nợ phải trả. Thêm vào đó các chi phí phải trả tương ứng với doanh thu trong năm tăng thêm: 11.173.314.659, tương ứng 215.52% do chưa hoàn tất các chứng từ chi phí. Trong năm, Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ, không có bất kỳ khoản nợ đến hạn nào mà chưa thanh toán.

c. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Công ty đã triển khai thực hiện tái cấu trúc bộ máy lao động của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoàn thiện các quy chế, chính sách nhân sự đang áp dụng tại Công ty, đảm bảo công bằng và hợp lý trong chi trả lương.



- Cải tiến phương thức làm việc, giảm thiểu các công đoạn và hoạt động không tạo ra nhiều giá trị gia tăng hay hoạt động không còn hiệu quả, đảm bảo tính chuyên nghiệp cao trong môi trường làm việc.
- Giao kế hoạch theo năng suất lao động thông qua đơn giá tiền lương theo hiệu quả nhằm tăng cường kiểm soát chi phí và hiệu quả hoạt động giữa Trụ sở chính và các chi nhánh.
- Thực hiện chính sách tiết giảm tối đa chi phí hoạt động, đặc biệt chi phí quản lý thông qua việc cắt giảm tối đa các chi phí liên quan đến việc tổ chức nơi làm việc, các chi phí liên quan đến văn phòng phẩm, điện nước, công cụ dụng cụ, công tác phí, tiếp khách, điện thoại, chủ động tập trung và phân bổ nguồn tài chính một cách hiệu quả, tăng cường công tác quản lý nguồn vốn và dòng tiền, kiểm soát chi phí nhằm tập trung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục duy trì và định hình môi trường văn hóa KASATI thông qua các tiêu chuẩn thành viên KASATI, các qui tắc ứng xử trong quan hệ nội bộ, quan hệ với khách hàng và tiêu chuẩn cán bộ điều hành.

d. *Kế hoạch phát triển trong tương lai, giai đoạn 2016-2020*

Xác định môi trường kinh doanh vẫn còn rất nhiều khó khăn, Công ty CP KASATI xác định mục tiêu tổng quát giai đoạn 2016-2020 của Công ty là “Xây dựng cơ cấu tổ chức vững mạnh, tinh gọn bộ máy, đảm bảo hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, tiến tới phát triển bền vững”, cụ thể như sau:

- Tập trung ngành nghề năng lực lõi theo hướng chuyên sâu và kỹ thuật cao để tạo ra đội ngũ kỹ sư chất lượng cao tiến đến thành lập Trung tâm tích hợp hệ thống làm tiền đề hợp tác với các đối tác về các sản phẩm, dịch vụ kết hợp cả hai lĩnh vực viễn thông và CNTT.
 - Tiếp tục xây dựng và củng cố thương hiệu KASATI là một trong những đơn vị mạnh, có uy tín của Ngành Viễn thông Việt Nam.
 - Xây dựng Kasati là một trong những đơn vị hàng đầu trong công tác phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ và giải pháp hội tụ giữa 3 lĩnh vực viễn thông, tin học và điện tử;
 - Ổn định và phát triển bền vững trên cơ sở tái cấu trúc lại cơ cấu tổ chức, thu gọn bộ máy quản lý, định hình văn hóa doanh nghiệp và đầu tư phát triển con người.
 - Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, hướng đến phục vụ cộng đồng xã hội, kết hợp chú trọng hoạt động nghiên cứu sản xuất; đẩy mạnh hoạt động thương mại để hỗ trợ cho mảng dịch vụ.
 - Tăng trưởng bình quân doanh thu và lợi nhuận từ 10%-15%/năm, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông trung bình 12%-16%/năm, lương tăng bình quân cho người lao động hàng năm từ 10- 15%.



IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

a. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty CP KASATI vượt hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty CP KASATI đến 31/12/2016 đã kiểm toán, chi tiết như sau (ĐVT: triệu đồng):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH 2016	TH2016/TH2015
1. Doanh thu	137.964	241.632	175,14%	197,39%
2. Lợi nhuận trước thuế	5.500	7.898	143,60%	147,27%
3. Lợi nhuận sau thuế	4.325	6.149	142,17%	144,72%
4. Cổ tức	12,0%	14,0%	116,67%	116,67%
5. Quỹ lương	15.000	15.781	105,21%	122,39%
6. Đầu tư TSCĐ	500	87	17,4%	89,69%

- Trong năm, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã có những chỉ đạo xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2016-2020 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường, với định hướng ổn định tổ chức, tinh gọn bộ máy, đảm bảo SXKD hiệu quả, phát triển bền vững.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương tối ưu hóa chi phí, xây dựng đội ngũ nhân viên có tinh thần làm việc tốt, nhiệt huyết, đào tạo đội ngũ kỹ sư và các quản lý dự án trình độ cao. Trong năm 2016, công ty tiếp tục thay đổi và tinh giảm lao động không hiệu quả. Từ trung bình năm 2015: 112 người, sang năm 2016 còn lại 105 người. Nhờ đó, công ty có nguồn lao động hiệu quả, năng suất và thu nhập người lao động cũng tăng lên đáng kể. Lợi nhuận trước thuế tính trên đầu người 2016: 75,22 triệu/người, so với năm 2015: 46,45 tr/người (tăng 61,94%). Thu nhập trung bình người lao động năm 2016: 10 triệu/người/tháng, so với năm 2015: 8,3tr/người/tháng (tăng 20,48%).
- Năm 2016, Công ty cũng đẩy mạnh hoạt động thương mại làm tăng doanh thu thương mại năm 2016: 155 tỷ (tăng hơn 105 tỷ so với năm 2015) góp phần không nhỏ vào hoạt động SXKD chung của công ty.
- Năm 2016, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tiến hành cơ cấu lại Chi nhánh Hà Nội trên tinh thần tinh gọn, thay đổi một số lãnh đạo chủ chốt tại Chi nhánh. Nhờ vậy, Chi nhánh Hà Nội đã bắt đầu có lợi nhuận sau nhiều năm thua lỗ. Và cũng tạo tiền đề cho Chi nhánh Hà Nội hoạt động hiệu quả hơn và có những triển vọng kinh doanh khả quan trong thời gian tới.
- Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2016 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch tái cấu trúc bộ máy.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Định hướng và chỉ đạo chiến lược phát triển thị trường mới và xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh công ty giai đoạn 2016-2020.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Một số hoạt động liên quan khác

Như vậy, đánh giá chung năm 2016, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò của mình và giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện tốt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các hoạt động của HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động trong Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cho Nhà nước.

c. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

c.1 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

Năm 2017, HĐQT Công ty tiếp tục giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch hoạt động năm 2017, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do ĐHĐCĐ thường niên 2017 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của công ty, bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết.
- Tiếp tục giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch về tái cấu trúc bộ máy tổ chức, thanh lý tài sản cố định, phát triển các dự án mới, sản phẩm mới.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.



- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế quy định của công ty.
- Một số hoạt động liên quan khác.

c.2 Về chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Căn cứ trên các báo cáo phân tích về môi trường vĩ mô, môi trường ngành, báo cáo về kết quả thực hiện năm 2016, các dự án và công trình Công ty đang và sẽ tiếp tục triển khai và các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, HĐQT chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 dự kiến như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2017 (ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2016	KH2017/ TH2016
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	267.000	241.633	110,50%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	9.200	7.898	116,49%
3	Cổ tức	%	16%	14%	114,29%
4	Quỹ lương	Triệu VNĐ	21.400	15.781	135,61%
5	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	87	2.298,85%

Theo chỉ đạo của Tập đoàn với sự nỗ lực tối đa của toàn thể cán bộ CNV của Công ty, năm 2017, Công ty đặt mục tiêu doanh thu tăng 10% và lợi nhuận tăng 16% so với năm 2016.

c.3 Định hướng phát triển các dịch vụ CNTT kết hợp với mảng dịch vụ truyền thống:

- Với định hướng phát triển dịch vụ viễn thông cho những năm tới cần quan tâm đến các phân khúc dịch vụ mang hàm lượng chất xám cao, đi đôi với việc phát triển đội ngũ kỹ thuật có tay nghề để dần thay thế các công việc lắp đặt đơn thuần. - Công ty nên quan tâm định hướng phát triển mảng CNTT đi đôi với lĩnh vực dịch vụ viễn thông truyền thống.
- Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 diễn ra vào giữa thập kỷ thứ 2 của thế kỷ 21 dự báo các lĩnh vực như viễn thông, vật lý, sinh học vv... sẽ không còn ranh giới. Con người và vạn vật (Các sản phẩm, dịch vụ, địa điểm vv...) sẽ được kết nối nhau qua các hệ thống kết nối Internet (Internet vạn vật). Điều này làm biến đổi sâu sắc đời sống xã hội cũng như nền kinh tế toàn cầu. Để đón đầu xu thế này, công ty nên có những định hướng cơ bản về nhân lực để tiếp cận làm cơ sở cho việc phát triển các sản phẩm / dịch vụ cho những năm tới.

V. Quản trị công ty

a. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

➤ Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên và cơ cấu HĐQT Công ty đến ngày 31/12/2016 như sau:



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn điều lệ	Ghi chú
1	Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT	0.00%	Không kiêm nhiệm
2	Ông Lê Minh Trí	Phó Chủ tịch HĐQT	0,42%	Kiểm nhiệm TGD
3	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT	0,19%	Không điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên HĐQT	0,00%	Không điều hành
5	Ông Lê Phước Hiền	Thành viên HĐQT	0,13%	Kiểm nhiệm PTGD

b) Các tiêu chuẩn thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

➤ *Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị*

- Các thành viên Hội đồng Quản trị công ty gồm 5 thành viên (Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT) đã hợp và phân công trách nhiệm cho từng thành viên. HĐQT đều thực hiện trách nhiệm nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.
- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã họp 06 cuộc họp chính thức và 1 cuộc họp thông qua lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều được ghi biên bản đầy đủ; được tất cả các thành viên HĐQT thống nhất thông qua và ký tên.
- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của ban điều hành về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
- Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

➤ *Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2016*

Năm 2016, tổ chức 06 phiên họp chính thức, 01 phiên thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản



xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, định hướng phát triển trong thời gian tới. Cụ thể, năm 2016, HĐQT Công ty đã ban hành 03 nghị quyết và các Biên bản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

1.

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/2016/BB-HĐQT	11/04/2016	1. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư 2015 và kế hoạch SXKD, đầu tư 2016; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016; 3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015; 4. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát năm 2015; 5. Dự kiến thời gian và chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2016; 6. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.
2	02/2016/BB-HĐQT	25/04/2016	Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI nhiệm kỳ 2016-2020.
3	03/2016/BB-HĐQT	24/05/2016	Về việc vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank
4	04/2016/BB-HĐQT	30/05/2016	Về việc vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong
5	05/2016/BB-HĐQT	18/07/2016	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2015
6	06/2016/BB-HĐQT	16/08/2016	1. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) sáu tháng đầu năm 2016; 2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD sáu tháng đầu năm 2016, ước tính cả năm 2016; 3. Các vấn đề còn tồn đọng sáu tháng đầu năm 2016; 4. Chiến lược với vendor; 5. Xây dựng Trung tâm tích hợp hệ thống; 6. Xây dựng đội ngũ kinh doanh tại Hà Nội; 7. Xây dựng đội ngũ kỹ sư viễn thông và công nghệ thông tin.
7	07/2016/BB-HĐQT	21/12/2016	1. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2016; 2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016;



			3. Các vấn đề còn tồn đọng năm 2016; 4. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016; 5. Kế hoạch SXKD năm 2017; 6. Báo cáo xây dựng chiến lược nhân sự đáp ứng mảng viễn thông, đón đầu LTE 4G cho Mobifone, Vinaphone và Vietnamobile năm 2017; 7. Tình hình đất đai KASATI; 8. Trung tâm Tích hợp hệ thống; 9. Chuẩn bị đại hội cổ đông 2017.
--	--	--	--

Như vậy, đánh giá chung năm 2016, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò của mình và giám sát Ban tổng giám đốc điều hành thực hiện tốt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các hoạt động của HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động trong Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cho Nhà nước.

- d) Ho ạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không.
 e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không.
 f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Minh Trí	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên HĐQT
5	Ông Lê Phước Hiền	Thành viên HĐQT

b. Ban Kiểm soát (BKS)

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn điều lệ	Ghi chú
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	0,00%	
2	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	0,00%	
3	Đình Hàn Giang	Thành viên BKS	0,00%	Không điều hành

- b) Ho ạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, BKS đã tiến hành họp, lập kế hoạch giám sát, kiểm tra và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, cụ thể:

- Tổ chức 06 phiên họp, họp định kỳ và họp trước khi triển khai công việc theo nhiệm vụ đã được phân công. Trong năm, BKS cũng đã tham gia đầy đủ 06/06 phiên họp cùng Hội đồng Quản trị (HĐQT), trong đó 03 buổi họp có đủ 3/3 thành viên BKS và



03 buổi họp có 2 thành viên tham dự. Tại các phiên họp, BKS cùng HĐQT xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thông qua qui chế hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.
 - Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, thực hiện qui chế, qui định, Điều lệ mà Công ty đã ban hành.
 - Giám sát đối với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành (TGD) và các cán bộ quản lý khác.
- c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Mức chi thù lao HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty năm 2016 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2016 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao năm 2016
I	Hội đồng quản trị		
1	Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT	73.436.807
2	Lê Minh Trí	Phó Chủ tịch HĐQT	80.886.918
3	Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT	73.436.807
4	Lê Phước Hiền	Ủy viên	70.243.902
5	Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên	63.858.093
	Tổng (HĐQT)		352.283.814
II.	Ban kiểm soát		
1	Nguyễn Thị Thu Nga	Nguyên Trưởng BKS	21.286.031
2	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	42.572.062
3	Đình Hàn Giang	Thành viên BKS	31.929.047
4	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	21.286.031
5	Trần Thị Ngọc Duyên	Nguyên thành viên BKS	10.643.016
	Tổng (BKS)		127.716.186
	Tổng (HĐQT, BKS)		480.000.000
III	BAN ĐIỀU HÀNH		
1	LÊ MINH TRÍ	Tổng Giám Đốc	601.290.742
2	PHAN VĂN NGHĨA	Phó Tổng Giám Đốc	345.205.292
3	LÊ PHƯỚC HIỀN	Phó Tổng Giám Đốc	491.545.524



Cộng (Ban Điều hành)		1.438.041.558
-----------------------------	--	----------------------

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: chấp nhận toàn bộ (xem báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán đính kèm).
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán đính kèm).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2017
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

CÔNG TY CP KASATI

TM. HĐQT

Phó chủ tịch HĐQT



Lê Minh Trí